

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC - NĂM HỌC 2026

- * Thời gian học: Buổi sáng: 7h00 - 11h25 (5 tiết); Chiều: 13h00 - 17h20 (5 tiết); Tối: 17h30 - 21h00 (4 tiết).
- * An Giang: Trường Trung cấp Hồng Hà - Cần Thơ, phân hiệu tại An Giang.
- * Tây Ninh: Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Tây Ninh
- * BRVT: Trung Tâm Giáo Dục Nghề Nghiệp Công Đoàn Bà Rịa - Vũng Tàu
- * ĐN-B.: 778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Phú Nhuận (Khu B)
- * ĐN-C.: 778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Phú Nhuận (Khu C)
- * ĐN-E.: 778 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Phú Nhuận (Khu E)
- * T2-P.: 343/4 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 01, Quận Tân Bình
- * PM: Phòng máy
- * Thời khóa biểu được cập nhật liên tục.

Mã Lớp HP	Lớp	Phòng	Mã HP	Môn Học	TC	TG Bắt đầu	TG Kết thúc	Giảng Viên	Thông tin GV	Thời gian học
26115011742101	25V.CTC21.3TN	Tây Ninh	011742	Năng lực số	3	13/12/2025	27/12/2025	ThS. Trần Anh Sơn	0973786777	Cả ngày T7CN
26115011744101	25V.CTC21.3TN	Tây Ninh	011744	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3	03/01/2026	17/01/2026	TS. Lương Văn Quốc	0906692262	Cả ngày T7CN
26115010016101	25V.CTC21.3TN	Tây Ninh	010016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	24/01/2026	07/02/2026	ThS. Lê Văn Dũng	0903956439	Cả ngày T7CN
26115011818101	25V.CTC21.3TN	Tây Ninh	011818	Kinh tế học vĩ mô	3	07/03/2026	21/03/2026	TS. Nguyễn Đức Hải	0904510901	Cả ngày T7CN
26115011745101	25V.CTC21.3TN	Tây Ninh	011745	Phát triển bền vững	3	28/03/2026	11/04/2026	ThS. Mai Hoài Đan	0961782649	Cả ngày T7CN
26115010163101	25V.CTC21.3TN	Tây Ninh	010163	Tài chính doanh nghiệp	3	12/04/2026	26/04/2026			Cả ngày T7CN
26115011742101	25V.DTC11.3TN	Tây Ninh	011742	Năng lực số	3	13/12/2025	27/12/2025	ThS. Trần Anh Sơn	0973786777	Cả ngày T7CN
26115011744101	25V.DTC11.3TN	Tây Ninh	011744	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3	03/01/2026	17/01/2026	TS. Lương Văn Quốc	0906692262	Cả ngày T7CN
26115011741101	25V.DTC11.3TN	Tây Ninh	011741	Toán kinh tế	3	24/01/2026	07/02/2026	TS. GVCC. Nguyễn Huy Hoàng	0904.144.835	Cả ngày T7CN
26115011818101	25V.DTC11.3TN	Tây Ninh	011818	Kinh tế học vĩ mô	3	07/03/2026	21/03/2026	TS. Nguyễn Đức Hải	0904510901	Cả ngày T7CN
26115011745101	25V.DTC11.3TN	Tây Ninh	011745	Phát triển bền vững	3	28/03/2026	11/04/2026	ThS. Mai Hoài Đan	0961782649	Cả ngày T7CN
26115010163101	25V.DTC11.3TN	Tây Ninh	010163	Tài chính doanh nghiệp	3	12/04/2026	26/04/2026			Cả ngày T7CN
26115011742101	25V.CKT21.3TN	Tây Ninh	011742	Năng lực số	3	13/12/2025	27/12/2025	ThS. Trần Anh Sơn	0973786777	Cả ngày T7CN
26115011744101	25V.CKT21.3TN	Tây Ninh	011744	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3	03/01/2026	17/01/2026	TS. Lương Văn Quốc	0906692262	Cả ngày T7CN
26115010016101	25V.CKT21.3TN	Tây Ninh	010016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	24/01/2026	07/02/2026	ThS. Lê Văn Dũng	0903956439	Cả ngày T7CN
26115011818101	25V.CKT21.3TN	Tây Ninh	011818	Kinh tế học vĩ mô	3	07/03/2026	21/03/2026	TS. Nguyễn Đức Hải	0904510901	Cả ngày T7CN
26115011745101	25V.CKT21.3TN	Tây Ninh	011745	Phát triển bền vững	3	28/03/2026	11/04/2026	ThS. Mai Hoài Đan	0961782649	Cả ngày T7CN
26115010038101	25V.CKT21.3TN	Tây Ninh	010038	Nguyên lý kế toán	3	12/04/2026	26/04/2026			Cả ngày T7CN
26115010305101	25V.CKT21.3TN	Tây Ninh	010305	Kế toán tài chính	3	09/05/2026	23/05/2026			Cả ngày T7CN
26115011742101	25V.DKT11.3TN	Tây Ninh	011742	Năng lực số	3	13/12/2025	27/12/2025	ThS. Trần Anh Sơn	0973786777	Cả ngày T7CN
26115011744101	25V.DKT11.3TN	Tây Ninh	011744	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	3	03/01/2026	17/01/2026	TS. Lương Văn Quốc	0906692262	Cả ngày T7CN
26115011741101	25V.DKT11.3TN	Tây Ninh	011741	Toán kinh tế	3	24/01/2026	07/02/2026	TS. GVCC. Nguyễn Huy Hoàng	0904.144.835	Cả ngày T7CN
26115011818101	25V.DKT11.3TN	Tây Ninh	011818	Kinh tế học vĩ mô	3	07/03/2026	21/03/2026	TS. Nguyễn Đức Hải	0904510901	Cả ngày T7CN
26115011745101	25V.DKT11.3TN	Tây Ninh	011745	Phát triển bền vững	3	28/03/2026	11/04/2026	ThS. Mai Hoài Đan	0961782649	Cả ngày T7CN
26115010038101	25V.DKT11.3TN	Tây Ninh	010038	Nguyên lý kế toán	3	12/04/2026	26/04/2026			Cả ngày T7CN
26115010305101	25V.DKT11.3TN	Tây Ninh	010305	Kế toán tài chính	3	09/05/2026	23/05/2026			Cả ngày T7CN
26115010192101	25V.CMA21.2NK1		010192	Quản trị kênh phân phối	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
2611501068001	25V.CMA21.2NK1		010680	Đo lường trong marketing	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501073901	25V.CMA21.2NK1		010739	Marketing quốc tế	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN

Mã Lớp HP	Lớp	Phòng	Mã HP	Môn Học	TC	TG Bắt đầu	TG Kết thúc	Giảng Viên	Thông tin GV	Thời gian học
2611501081701	25V.CMA21.2NK1		010817	Quản trị nguồn nhân lực	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011169101	25V.CMA21.2NK1		011169	Truyền thông marketing tích hợp	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
26115010192101	25V.DMA11.2NK		010192	Quản trị kênh phân phối	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
2611501068001	25V.DMA11.2NK		010680	Đo lường trong marketing	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501073901	25V.DMA11.2NK		010739	Marketing quốc tế	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501081701	25V.DMA11.2NK		010817	Quản trị nguồn nhân lực	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011169101	25V.DMA11.2NK		011169	Truyền thông marketing tích hợp	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501068002	25V.CMA21.2NK2		010680	Đo lường trong marketing	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
2611501073902	25V.CMA21.2NK2		010739	Marketing quốc tế	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115010192102	25V.CMA21.2NK2		010192	Quản trị kênh phân phối	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501081702	25V.CMA21.2NK2		010817	Quản trị nguồn nhân lực	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011169102	25V.CMA21.2NK2		011169	Truyền thông marketing tích hợp	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501175501	25V.CQT21.2NK		011755	Quản trị đổi mới	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
2611501175401	25V.CQT21.2NK		011754	Quản trị vận hành và công nghệ	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501182001	25V.CQT21.2NK		011820	Quản trị mô hình kinh doanh	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501029301	25V.CQT21.2NK		010293	Quản trị rủi ro	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115010798101	25V.CQT21.2NK		010798	Quản trị chất lượng	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501175501	25V.DQT11.2NK		011755	Quản trị đổi mới	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
2611501175401	25V.DQT11.2NK		011754	Quản trị vận hành và công nghệ	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501182001	25V.DQT11.2NK		011820	Quản trị mô hình kinh doanh	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501029301	25V.DQT11.2NK		010293	Quản trị rủi ro	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115010798101	25V.DQT11.2NK		010798	Quản trị chất lượng	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501098701	25V.CKQ21.2NK		010987	Kinh doanh quốc tế	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
26115011718101	25V.CKQ21.2NK		011718	Thương mại điện tử	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501100001	25V.CKQ21.2NK		011000	Giao dịch thương mại quốc tế	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501066701	25V.CKQ21.2NK		010667	Chiến lược kinh doanh quốc tế	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
2611501081401	25V.CKQ21.2NK		010814	Quản trị Logistics	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501126801	25V.CKQ21.2NK		011268	Luật thương mại quốc tế	3	12/05/2026	30/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501069801	25V.CKT21.2NK		010698	Kế toán thuế	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
26115010840101	25V.CKT21.2NK		010840	Tài chính công	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115010955101	25V.CKT21.2NK		010955	Ngân hàng thương mại	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501179201	25V.CKT21.2NK		011792	Kế toán quản trị nâng cao	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011796101	25V.CKT21.2NK		011796	Kế toán tài chính theo IFRS	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501069801	25V.DKT11.2NK		010698	Kế toán thuế	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
26115010840101	25V.DKT11.2NK		010840	Tài chính công	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115010955101	25V.DKT11.2NK		010955	Ngân hàng thương mại	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501179201	25V.DKT11.2NK		011792	Kế toán quản trị nâng cao	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011796101	25V.DKT11.2NK		011796	Kế toán tài chính theo IFRS	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501095601	25V.CTC21.1NK		010956	Nguyên lý bảo hiểm	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115010840102	25V.CTC21.1NK		010840	Tài chính công	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011770101	25V.CTC21.1NK		011770	Tài chính cá nhân	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
	25V.CTC21.1NK		011774	Thực hành nghề nghiệp (Tài chính - Ngân hàng)	3					Tối 357, chiều CN
2611501095601	25V.DTC11.1NK		010956	Nguyên lý bảo hiểm	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115010955101	25V.DTC11.1NK		010955	Ngân hàng thương mại	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115010840102	25V.DTC11.1NK		010840	Tài chính công	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011770101	25V.DTC11.1NK		011770	Tài chính cá nhân	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
	25V.DTC11.1NK		011774	Thực hành nghề nghiệp (Tài chính - Ngân hàng)	3					Tối 357, chiều CN
26115011448101	23DHK19QT1		011448	Phân tích và dự báo kinh doanh	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
26115011469101	23DHK19QT1		011469	Quản trị công nghệ và chuyển đổi số	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN

Mã Lớp HP	Lớp	Phòng	Mã HP	Môn Học	TC	TG Bắt đầu	TG Kết thúc	Giảng Viên	Thông tin GV	Thời gian học
2611501145001	23DHK19QT1		011450	Quản trị đa quốc gia	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
	23DHK19QT1		011444	Thực hành nghề nghiệp 2 (Quản trị kinh doanh)	4					Tối 357, chiều CN
2611501179202	24V.CKT20.3NK		011792	Kế toán quản trị nâng cao	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
26115011796102	24V.CKT20.3NK		011796	Kế toán tài chính theo IFRS	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501179701	24V.CKT20.3NK		011797	Kế toán tài chính theo IFRS nâng cao	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501179301	24V.CKT20.3NK		011793	Ứng dụng công nghệ thông tin trong kế toán	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
2611501186401	24V.CKT20.3NK		011864	Hệ thống thông tin kế toán (Kế toán)	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501179202	24V.DKT10.4NK		011792	Kế toán quản trị nâng cao	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
26115011796102	24V.DKT10.4NK		011796	Kế toán tài chính theo IFRS	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501179701	24V.DKT10.4NK		011797	Kế toán tài chính theo IFRS nâng cao	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501179301	24V.DKT10.4NK		011793	Ứng dụng công nghệ thông tin trong kế toán	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
2611501186401	24V.DKT10.4NK		011864	Hệ thống thông tin kế toán (Kế toán)	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501073903	24V.CMA20.3NK		010739	Marketing quốc tế	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
2611501081703	24V.CMA20.3NK		010817	Quản trị nguồn nhân lực	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115011169103	24V.CMA20.3NK		011169	Truyền thông marketing tích hợp	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115011170101	24V.CMA20.3NK		011170	Marketing kỹ thuật số	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011172101	24V.CMA20.3NK		011172	Phân tích marketing kỹ thuật số	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
2611501073903	24V.DMA10.4NK		010739	Marketing quốc tế	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
2611501081703	24V.DMA10.4NK		010817	Quản trị nguồn nhân lực	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115011169103	24V.DMA10.4NK		011169	Truyền thông marketing tích hợp	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
26115011170101	24V.DMA10.4NK		011170	Marketing kỹ thuật số	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
26115011172101	24V.DMA10.4NK		011172	Phân tích marketing kỹ thuật số	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
26115010798102	24V.CQT20.3NK		010798	Quản trị chất lượng	3	06/01/2026	24/01/2026			Tối 357, chiều CN
2611501019601	24V.CQT20.3NK		010196	Quản trị bán hàng	3	27/01/2026	07/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501145001	24V.CQT20.3NK		011150	Quản trị đa quốc gia	3	10/03/2026	28/03/2026			Tối 357, chiều CN
2611501175601	24V.CQT20.3NK		011756	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	3	31/03/2026	18/04/2026			Tối 357, chiều CN
2611501187201	24V.CQT20.3NK		011872	Lãnh đạo	3	21/04/2026	10/05/2026			Tối 357, chiều CN
	24V.CQT20.3NK		011821	Thực hành nghề nghiệp (Quản trị kinh doanh)	3					Tối 357, chiều CN
26115011502101	24V.CKQ20.2NK		011502	Anh văn kinh doanh quốc tế	3	05/01/2026	23/01/2026			Tối 246, sáng CN
26115010776101	24V.CKQ20.2NK		010776	Phân tích hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu	3	02/03/2026	20/03/2026			Tối 246, sáng CN
	24V.CKQ20.2NK		011501	Thực hành nghề nghiệp 2	3					Tối 246, sáng CN
2611501155601	24V.CTC20.2NK		11556	Hoạch định ngân sách vốn đầu tư	3	05/01/2026	23/01/2026			Tối 246, sáng CN
26115011557201	24V.CTC20.2NK		11557	Chiến lược tài chính công ty	3	02/03/2026	20/03/2026			Tối 246, sáng CN
	24V.CTC20.2NK		11597	Thực hành nghề nghiệp 2	3					Tối 246, sáng CN
2611501140901	25V.DTA11.2AG	An Giang	011409	Translation	3	07/03/2026	21/03/2026			Cả ngày T7CN
26115011419201	25V.DTA11.2AG	An Giang	011419	Interpretation	3	28/03/2026	11/04/2026			Cả ngày T7CN
2611501141001	25V.DTA11.2AG	An Giang	011410	English for Marketing	3	18/04/2026	02/05/2026			Cả ngày T7CN
26115011411101	25V.DTA11.2AG	An Giang	011411	English for Management	3	09/05/2026	23/05/2026			Cả ngày T7CN
26115011200101	25V.DTA11.2AG	An Giang	011200	Tiếng Trung 2	3	30/05/2026	13/06/2026			Cả ngày T7CN
26115011201101	25V.DTA11.2AG	An Giang	011201	Tiếng Trung 3	4	20/06/2026	05/07/2026			Cả ngày T7CN
26115011230101	24V.CKT20.4TN	Tây Ninh	011230	Kế toán công	3	10/01/2026	24/01/2026			Cả ngày T7CN
26115010693101	24V.CKT20.4TN	Tây Ninh	010693	Kế toán chi phí	3	25/01/2026	08/02/2026			Cả ngày T7CN
2611501179203	24V.CKT20.4TN	Tây Ninh	011792	Kế toán quản trị nâng cao	3	07/03/2026	21/03/2026			Cả ngày T7CN
26115011796103	24V.CKT20.4TN	Tây Ninh	011796	Kế toán tài chính theo IFRS	3	28/03/2026	11/04/2026			Cả ngày T7CN
2611501179702	24V.CKT20.4TN	Tây Ninh	011797	Kế toán tài chính theo IFRS nâng cao	3	12/04/2026	26/04/2026			Cả ngày T7CN
26115011230101	24V.DKT10.4TN	Tây Ninh	011230	Kế toán công	3	10/01/2026	24/01/2026			Cả ngày T7CN
26115010693101	24V.DKT10.4TN	Tây Ninh	010693	Kế toán chi phí	3	25/01/2026	08/02/2026			Cả ngày T7CN
2611501179203	24V.DKT10.4TN	Tây Ninh	011792	Kế toán quản trị nâng cao	3	07/03/2026	21/03/2026			Cả ngày T7CN
26115011796103	24V.DKT10.4TN	Tây Ninh	011796	Kế toán tài chính theo IFRS	3	28/03/2026	11/04/2026			Cả ngày T7CN

Mã Lớp HP	Lớp	Phòng	Mã HP	Môn Học	TC	TG Bắt đầu	TG Kết thúc	Giảng Viên	Thông tin GV	Thời gian học
2611501179702	24V.DKT10.4TN	Tây Ninh	011797	Kế toán tài chính theo IFRS nâng cao	3	12/04/2026	26/04/2026			Cả ngày T7CN
26115010980101	23DHK19-TC3.H		010980	Thuế 1	3	05/01/2026	23/01/2026			Thứ 2,4,6 sáng
2611501155001	23DHK19-TC3.H		011550	Tài chính doanh nghiệp 2	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 sáng
	23DHK19-TC3.H		011596	Thực hành nghề nghiệp 1 (Tài chính doanh nghiệp)	3					
26115011551101	23DHK19-TC3.H		011551	Quản trị rủi ro tài chính	3	23/03/2026	20/4/2026			Thứ 2,4, sáng
2611501155201	23DHK19-TC3.H		011552	Phân tích tài chính doanh nghiệp	3	24/03/2026	21/4/2026			Thứ 3,5, sáng
	23DHK19-TC3.H		011597	Thực hành nghề nghiệp 2 (Tài chính doanh nghiệp)	3					
26115010139101	23DHK19-QT3.H		010139	Quản trị dự án	3	05/01/2026	23/01/2026			Thứ 2,4,6 sáng
26115010292101	23DHK19-QT3.H		010292	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 sáng
26115011466101	23DHK19-QT3.H		011466	Khởi sự kinh doanh	3	02/03/2026	30/03/2026			Thứ 2,4, sáng
26115010798103	23DHK19-QT3.H		010798	Quản trị chất lượng	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, sáng
26115011447101	23DHK19-QT3.H		011447	Quản trị rủi ro	3	06/03/2026	03/04/2026			Thứ 6,7, sáng
26115011448102	23DHK19-QT3.H		011448	Phân tích và dự báo kinh doanh	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, sáng
2611501152201	23DHK19-MA3.H1		011522	Quản trị sản phẩm	3	05/01/2026	23/01/2026			Thứ 2,4,6 sáng
2611501152401	23DHK19-MA3.H1		011524	Quản trị chiêu thị	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 sáng
2611501153101	23DHK19-MA3.H1		011531	Marketing khách hàng tổ chức	3	02/03/2026	30/03/2026			Thứ 2,4, sáng
26115011523101	23DHK19-MA3.H1		011523	Quản trị kênh phân phối	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, sáng
26115011525101	23DHK19-MA3.H1		011525	Xây dựng kế hoạch marketing	3	06/03/2026	03/04/2026			Thứ 6,7, sáng
	23DHK19-MA3.H1		011530	Thực hành nghề nghiệp 2 (Marketing)	3	01/04/2026				
2611501152201	23DHK19-MA3.H2		011522	Quản trị sản phẩm	3	05/01/2026	23/01/2026			Thứ 2,4,6 sáng
2611501152401	23DHK19-MA3.H2		011524	Quản trị chiêu thị	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 sáng
2611501153101	23DHK19-MA3.H2		011531	Marketing khách hàng tổ chức	3	02/03/2026	30/03/2026			Thứ 2,4, sáng
26115011523101	23DHK19-MA3.H2		011523	Quản trị kênh phân phối	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, sáng
26115011525101	23DHK19-MA3.H2		011525	Xây dựng kế hoạch marketing	3	06/03/2026	03/04/2026			Thứ 6,7, sáng
	23DHK19-MA3.H2		011530	Thực hành nghề nghiệp 2 (Marketing)	3	01/04/2026				
2611501142901	23DHK19-KT3.H		011429	Hệ thống thông tin kế toán 1	2	05/01/2026	30/01/2026			Thứ 2,4,6 Chiều
26115011145101	23DHK19-KT3.H		011145	Hệ thống thông tin kế toán 2	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 Chiều
26115010084101	23DHK19-KT3.H		010084	Kiểm toán căn bản	3	02/03/2026	30/03/2026			Thứ 2,4, chiều
26115010939101	23DHK19-KT3.H		010939	Kế toán quản trị 2	3	03/03/2026	08/04/2026			Thứ 3,5, chiều
26115011053101	23DHK19-KT3.H		011053	Kế toán tài chính quốc tế 2	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, chiều
26115011434101	23DHK19-KT3.H		011434	Thực hành kế toán thuế	2	02/04/2026	09/05/2026			Thứ 5,7 chiều
2611501148401	23DHK19-KQ3.H		011484	Thương mại điện tử trong kinh doanh	3	05/01/2026	30/01/2026			Thứ 2,4,6 Chiều
2611501149101	23DHK19-KQ3.H		011491	Giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và Hải quan	3	06/01/2026	24/01/2026	24V.PTC20.3H		Thứ 3,5,7 Chiều
26115011493101	23DHK19-KQ3.H		011493	Quản trị vận tải đa phương thức quốc tế	3	02/03/2026	30/03/2026			Thứ 2,4, Chiều
26115011494101	23DHK19-KQ3.H		011494	Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, chiều
2611501149201	23DHK19-KQ3.H		011492	Quản trị kho hàng	3	06/03/2026	03/04/2026			Thứ 6,7, chiều
2611501113001	23DHK19-KQ3.H		011130	Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, chiều
26115011745105	24V.PKT20.3H		011745	Phát triển bền vững	3	05/01/2026	30/01/2026			Thứ 2,4,6 sáng
26115011742105	24V.PKT20.3H		011742	Năng lực số	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 sáng
26115011136103	24V.PKT20.3H		011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	02/03/2026	18/03/2026			Thứ 2,4, sáng
26115011740103	24V.PKT20.3H		011740	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, sáng
26115010163104	24V.PKT20.3H		010163	Tài chính doanh nghiệp	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, sáng
26115010693102	24V.PKT20.3H		010693	Kế toán chi phí	3	02/04/2026	05/05/2026			Thứ 3,5, sáng
26115011740104	24V.PKQ20.3H		011740	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 sáng
26115011136104	24V.PKQ20.3H		011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	05/01/2026	16/01/2026			Thứ 2,4,6 sáng
26115011745102	24V.PKQ20.3H		011745	Phát triển bền vững	3	02/03/2026	18/03/2026			Thứ 2,4, sáng
26115011742102	24V.PKQ20.3H		011742	Năng lực số	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, sáng
26115010041101	24V.PKQ20.3H		010041	Hành vi khách hàng	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, sáng
2611501098702	24V.PKQ20.3H		010987	Kinh doanh quốc tế	3	02/04/2026	05/05/2026			Thứ 3,5, sáng

Mã Lớp HP	Lớp	Phòng	Mã HP	Môn Học	TC	TG Bắt đầu	TG Kết thúc	Giảng Viên	Thông tin GV	Thời gian học
26115011745103	24V.PQT20.3H		011745	Phát triển bền vững	3	05/01/2026	30/01/2026			Thứ 2,4,6 chiều
26115011742103	24V.PQT20.3H		011742	Năng lực số	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 chiều
26115011136101	24V.PQT20.3H		011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	02/03/2026	18/03/2026			Thứ 2,4, chiều
26115011740101	24V.PQT20.3H		011740	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, chiều
26115010163102	24V.PQT20.3H		010163	Tài chính doanh nghiệp	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, chiều
26115010041102	24V.PQT20.3H		010041	Hành vi khách hàng	3	02/04/2026	05/05/2026			Thứ 3,5, chiều
26115011740104	24V.PTC20.3H		011740	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 sáng
26115011136104	24V.PTC20.3H		011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	05/01/2026	16/01/2026			Thứ 2,4,6 sáng
26115011745102	24V.PTC20.3H		011745	Phát triển bền vững	3	02/03/2026	18/03/2026			Thứ 2,4, sáng
26115011742102	24V.PTC20.3H		011742	Năng lực số	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, sáng
26115010041101	24V.PTC20.3H		010041	Hành vi khách hàng	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, sáng
26115010080101	24V.PTC20.3H		010080	Thị trường chứng khoán	3	02/04/2026	05/05/2026			Thứ 3,5, sáng
26115011745104	24V.PMA20.3H1		011745	Phát triển bền vững	3	05/01/2026	30/01/2026			Thứ 2,4,6 chiều
26115011742104	24V.PMA20.3H1		011742	Năng lực số	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 chiều
26115011136102	24V.PMA20.3H1		011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	02/03/2026	18/03/2026			Thứ 2,4, chiều
26115011740102	24V.PMA20.3H1		011740	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, chiều
26115010163103	24V.PMA20.3H1		10163	Tài chính doanh nghiệp	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, chiều
26115010041103	24V.PMA20.3H1		010041	Hành vi khách hàng	3	02/04/2026	05/05/2026			Thứ 3,5, chiều
26115011745104	24V.PMA20.3H2		011745	Phát triển bền vững	3	05/01/2026	30/01/2026			Thứ 2,4,6 chiều
26115011742104	24V.PMA20.3H2		011742	Năng lực số	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 chiều
26115011136102	24V.PMA20.3H2		011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	02/03/2026	18/03/2026			Thứ 2,4, chiều
26115011740102	24V.PMA20.3H2		011740	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, chiều
26115010163103	24V.PMA20.3H2		010163	Tài chính doanh nghiệp	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, chiều
26115010041103	24V.PMA20.3H2		010041	Hành vi khách hàng	3	02/04/2026	05/05/2026			Thứ 3,5, chiều
26115011745105	24V.PMA20.3H3		011745	Phát triển bền vững	3	05/01/2026	30/01/2026			Thứ 2,4,6 sáng
26115011742105	24V.PMA20.3H3		011742	Năng lực số	3	06/01/2026	24/01/2026			Thứ 3,5,7 sáng
26115011136103	24V.PMA20.3H3		011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	02/03/2026	18/03/2026			Thứ 2,4, sáng
26115011740103	24V.PMA20.3H3		011740	Tiếng Anh trong kinh doanh nâng cao	3	03/03/2026	31/03/2026			Thứ 3,5, sáng
26115010163104	24V.PMA20.3H3		010163	Tài chính doanh nghiệp	3	01/04/2026	29/04/2026			Thứ 2,4, sáng
26115010041104	24V.PMA20.3H3		010041	Hành vi khách hàng	3	02/04/2026	05/05/2026			Thứ 3,5, sáng
26115011818102	25V.PMA21.3NK		011818	Kinh tế học vi mô	3	02/03/2026	20/03/2026			Tối 246, sáng CN
26115011741102	25V.PMA21.3NK		011741	Toán kinh tế	3	23/03/2026	10/04/2026			Tối 246, sáng CN
26115011135201	25V.PMA21.3NK		011135	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	13/04/2026	24/04/2026			Tối 246, sáng CN
26115011739101	25V.PMA21.3NK		011739	Tiếng Anh trong kinh doanh	3	04/05/2026	22/05/2026			Tối 246, sáng CN
26115010637101	25V.PMA21.3NK		010637	Pháp luật đại cương	3	25/05/2026	12/06/2026			Tối 246, sáng CN
2531501003305	Ôn tập Online	MSTeams	010033	Quản trị học	3	19/12/2025	24/12/2025			Tối 246, sáng CN
25315010292102	Ôn tập Online	MSTeams	010292	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	26/12/2025	31/12/2025			Tối 246, sáng CN
25315010674101	Ôn tập Online	MSTeams	010674	Đàm phán trong kinh doanh quốc tế	3	26/12/2025	31/12/2025			Tối 246, sáng CN
2531501003802	Ôn tập Online	MSTeams	010038	Nguyên lý kế toán	3	19/12/2025	24/12/2025			Tối 246, sáng CN
2531501069701	Ôn tập Online	MSTeams	010697	Kế toán tài chính 1	3	26/12/2025	31/12/2025			Tối 246, sáng CN
2531501003101	Ôn tập Online	MSTeams	010031	Kinh tế vi mô 1	3	19/12/2025	24/12/2025			Tối 246, sáng CN
2531501150901	Ôn tập Online	MSTeams	011509	Hành vi người tiêu dùng	3	26/12/2025	31/12/2025			Tối 246, sáng CN